TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2021/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-DS, ngày 25/01/2018 Về việc " Tranh chấp di sản thừa kế quyền sử dụng đất".

Xét thấy: Nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, đơn đề ngày 15/3/2021. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Việc rút đơn này là hoàn toàn tự nguyện nên được Toà án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-DS, ngày 25/01/2018 Về việc " Tranh chấp di sản thừa kế quyền sử dụng đất" giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh: 1945; ông Nguyễn Văn M, sinh: 1952; bà Nguyễn Thị D, sinh: 1950; bà Nguyễn Thị B, sinh: 1957. Cùng địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

***** *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Tr, sinh: 1957. Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Bà Tr ủy quyền cho anh Phan Văn D, sinh: 1989, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Nh, sinh: 1942. Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Thanh U, sinh: 1947, chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh: 1973, anh Nguyễn Hồng Ph, sinh: 1983. Cùng địa chỉ: khu phố x, phường T, TPBT, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị M1, sinh: 1955. Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh: 1962. Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Văn S, sinh: 1957, ông Nguyễn Văn Ph, sinh: 1960, bà Nguyễn Thị C, sinh: 1965, ông Nguyễn Văn Đ, sinh: 1966, ông Nguyễn Văn L, sinh: 1971, ông Nguyễn Văn Th, sinh: 1975, bà Nguyễn Thị B, sinh: 1937. Cùng địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Bà Trần Thị Th, sinh: 1957. Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Bà M, Bà D, ông U, chị D, anh Ph, bà M1, ông S, bà Ch, ông L, ông Th cùng ủy quyền cho bà B tham gia tố tụng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án theo qui định của pháp luật nếu có tranh chấp.

2.2 Về chi phí thu thập chứng cứ: 3.633.000 (*Ba triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn*) đồng, nguyên đơn có nghĩa vụ chịu và đã nộp xong.

2.3 Về án phí: Bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị D, bà Nguyễn Thị B không phải nộp. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền 1.125.000 đồng theo biên lai số 0014678 ngày 23/01/2018; hoàn lại cho ông Nguyễn Văn M số tiền 1.125.000 đồng theo biên lai số 0014679 ngày 23/01/2018; hoàn lại cho bà Nguyễn Thị D số tiền 1.125.000 đồng theo biên lai số 0014680 ngày 23/01/2018; hoàn lại cho Bà Nguyễn Thị M số tiền 1.125.000 đồng theo biên lai số 0014681 ngày 23/01/2018.

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2b) ;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí